

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN EAH'LEO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 02 /2012/QĐ-UBND

EaH'leo, ngày 14 tháng 02 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy chế sử dụng ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông nội Thôn, Buôn, Tổ dân phố và đường nội đồng trên địa bàn huyện giai đoạn 2012 –2015.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN EAH'LEO

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số :35/2010/NQ- HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh Đắk Lắk, về cơ cấu nguồn vốn đầu tư đường giao thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2011- 2015.

Căn cứ Nghị quyết số :08/ NQ- HĐND ngày 11/ 01/2012 của HĐND của Hội đồng nhân dân huyện EaH'leo, về Quy chế sử dụng ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông nội Thôn, Buôn, Tổ dân phố và đường nội đồng trên địa bàn huyện giai đoạn 2012 –2015.

Theo đề nghị của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện EaH'leo, tại tờ trình số :08/TT-KTHT ngày 09 tháng 02 năm 2012 .

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sử dụng ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông nội Thôn, Buôn, Tổ dân phố và đường nội đồng trên địa bàn huyện giai đoạn 2012 –2015.

Điều 2. Quy chế sử dụng ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư xây dựng trên áp dụng cho công trình giao thông nội Thôn, Buôn, Tổ dân phố và đường nội đồng trên địa bàn huyện .

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và thủ Trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các phó CT, UBND ;
- Phòng KT VB QPPL- Sở Tư Pháp;
- Lưu: VT.

TM. UBND HUYỆN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Tập

**QUY CHẾ
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH HUYỆN HỖ TRỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI THÔN, BUÔN, TỔ DÂN PHỐ
VÀ ĐƯỜNG NỘI ĐỒNG.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2012 của UBND huyện về sử dụng ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông nội Thôn, Buôn Tổ dân phố và đường nội đồng).

CHƯƠNG I

Qui định chung :

Điều 1 . Mục tiêu tổng quát:

Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông ở nông thôn đảm bảo chất lượng, bền vững, nhằm xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại, gắn kết mạng lưới giao thông của các xã, các thôn, buôn với mạng lưới giao thông của huyện, tỉnh, tạo sự liên hoàn thông suốt; đảm bảo lưu thông hàng hoá, vật tư, nguyên nhiên vật liệu cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được thuận lợi, nhanh chóng.

Góp phần cải thiện, nâng cao đời sống, tạo việc làm cho người dân cũng như nâng cao ý thức của người dân trong việc giữ gìn và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn tại địa bàn dân cư.

Phát triển giao thông nông thôn phải trở thành phong trào quần chúng rộng lớn, mang tính xã hội hóa cao.

I. Khái niệm về đường giao thông nông thôn, đường nội đồng và hỗ trợ đầu tư .

Điều 2. Khái niệm:

Mạng lưới đường giao thông nông thôn là bộ phận giao thông địa phương nối tiếp với hệ thống đường quốc lộ, đường tỉnh nhằm đảm bảo các phương tiện cơ giới loại trung, nhẹ và thô sơ qua lại, phục vụ sản xuất và phục vụ giao lưu kinh tế - văn hóa - xã hội của các thôn, buôn, tổ dân phố.

Đường giao thông nông thôn là đường cấp huyện trở xuống, bao gồm đường huyện, đường liên xã, đường trục xã, đường liên thôn, đường trong thôn, buôn, đường nội đồng và đường hẻm ở các khu dân cư trong thị trấn.

Đường nội đồng là các trục đường trong khu sản xuất Nông- lâm nghiệp, phục vụ cho nhu cầu đi lại sản xuất và vận chuyển hàng hóa của người sản xuất.

Điều 3. Hỗ trợ đầu tư:

Căn cứ Nghị quyết số :35/2010/NQ- HDND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh Đắk Lắk, về cơ cấu nguồn vốn đầu tư đường giao thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2011- 2015.

a) Đối với các tuyến đường từ trung tâm huyện đến trung tâm xã; đường liên xã; đường trục xã do ngân sách Nhà nước đầu tư. Việc đầu tư xây dựng thực hiện theo qui định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

b) Đối với các tuyến đường trong Thôn, Buôn, đường nội đồng và đường hẻm ở thị trấn, thực hiện theo phương thức “nhân dân làm công trình - Nhà nước hỗ trợ vật tư” theo cơ chế như sau:

- Đối với đường hẻm của thị trấn :

Nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 40 % khối lượng các loại vật liệu chính để làm đường.

- Đối với đường nội Thôn, Buôn thuộc xã :

Nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 50 % khối lượng các loại vật liệu chính để làm đường.

- Đường nội đồng:

Nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 30 % khối lượng các loại vật liệu chính để làm đường.

UBND cấp huyện căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, đời sống và khả năng đóng góp của cộng đồng dân cư ở các xã, thị trấn trên địa bàn để quyết định mức hỗ trợ cụ thể, nhưng không quá mức hỗ trợ tối đa theo quy định tại điểm b khoản 2, mục II của quy chế này.

CHƯƠNG II

II. Quyết định đầu tư và chủ đầu tư, qui trình và giải pháp thực hiện:

Điều 4 . Quyết định đầu tư:

UBND xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) là cấp quyết định đầu tư, phê duyệt báo cáo kỹ thuật - dự toán công trình. Báo cáo kỹ thuật - dự toán được lập theo hướng đơn giản hoá thủ tục. Phòng Kinh tế & Hạ tầng, phòng Tài chính Kế hoạch , kho bạc nhà nước hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thống nhất thực hiện.

Đối với đường nội đồng: Khu sản xuất nằm trên địa bàn đơn vị hành chính nào thì đơn vị đó quyết định đầu tư.

Điều 5. Chủ đầu tư:

Ban quản lý xây dựng nông thôn mới hoặc Ban quản lý công trình (sau đây gọi tắt là Ban quản lý xã) do UBND cấp xã quyết định thành lập là chủ đầu tư công trình. Ban quản lý xã phải có sự tham gia của đại diện một số ban, ngành, đoàn thể chính trị xã, thị trấn; Trưởng thôn, buôn, tổ trưởng tổ dân phố, đại diện tiêu biểu của nhân dân trong thôn, buôn, tổ dân phố và trong khu sản xuất. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng Ban.

Điều 6. Chuẩn bị đầu tư:

UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy chế này đến với người dân; tổ chức họp dân; công bố mức hỗ trợ của Nhà nước và mức đóng góp của nhân dân trong khu vực; xác định quy mô, kỹ thuật do người dân tự đề xuất theo nhu cầu và khả năng đóng góp của nhân dân trên cơ sở thiết kế, dự toán mẫu do phòng Kinh tế hạ tầng hướng dẫn. Nếu đạt được thoả thuận (có biên bản cam kết), UBND cấp xã tổng hợp, lập kế hoạch trình UBND cấp huyện trước ngày

hư

15/10 hàng năm để được xem xét, cân đối, bố trí vốn kế hoạch theo thứ tự ưu tiên.

Căn cứ kế hoạch vốn được giao, UBND cấp xã giao cho chủ đầu tư tự tổ chức lập báo cáo kỹ thuật - dự toán trên cơ sở thiết kế, dự toán mẫu do Phòng Kinh tế hạ tầng và phòng Tài chính KH hướng dẫn.

UBND cấp xã tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo kỹ thuật - dự toán; Phòng Kinh tế hạ tầng và phòng Tài chính KH huyện có trách nhiệm hỗ trợ UBND cấp xã trong công tác thẩm định báo cáo kỹ thuật - dự toán.

Điều 7. Thực hiện đầu tư xây dựng:

Thi công công trình: giao cho cộng đồng dân cư hưởng lợi trực tiếp từ công trình tự tổ chức thực hiện. Trường hợp cộng đồng dân cư không có khả năng hoặc điều kiện thực hiện thì xem xét lựa chọn nhóm thợ hoặc cá nhân trong xã, thị trấn có đủ năng lực để thực hiện nhưng phải được sự thống nhất của cộng đồng dân cư.

Thực hiện giám sát cộng đồng trong quá trình đầu tư xây dựng: UBND cấp xã thành lập Ban Giám sát cộng đồng với sự tham gia của đại diện HĐND, Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, đại diện cộng đồng dân cư hưởng lợi. Ban giám sát cộng đồng thực hiện công việc theo quy định tại Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng và Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH&ĐT-UBTUMTTQVN-TC ngày 04/12/2006 của liên bộ: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Nghiệm thu, bàn giao công trình: chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công trình hoàn thành, thành phần nghiệm thu gồm: Ban quản lý xã và Ban Giám sát cộng đồng.

Thanh toán, quyết toán công trình hoàn thành: chủ đầu tư lập hồ sơ thanh toán, quyết toán căn cứ vào báo cáo kỹ thuật - dự toán được duyệt, biên bản nghiệm thu theo mẫu do Phòng Kinh tế hạ tầng và phòng Tài chính KH huyện hướng dẫn, hoá đơn mua vật liệu, hợp đồng xây dựng (đối với trường hợp thuê các nhóm thợ, cá nhân, thuê máy móc thiết bị).

Điều 8. Quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng:

Sau khi nghiệm thu, chủ đầu tư phải bàn giao công trình và toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công trình cho UBND cấp xã để giao cho thôn, buôn, tổ dân phố và đại diện cho nhóm hộ trong khu vực sản xuất có trách nhiệm quản lý sử dụng và bảo trì. UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo các thôn, buôn, tổ dân phố và nhóm hộ trong khu vực sản xuất lập kế hoạch huy động công sức của nhân dân địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác để duy tu, bảo dưỡng công trình.

Điều 9. Giải pháp huy động vốn:

Thực hiện đa dạng các nguồn vốn nhằm huy động tối đa các nguồn lực trên địa bàn theo phương châm dựa vào nội lực của cộng đồng địa phương là chính.

Hàng năm ngân sách huyện sẽ cân đối một phần ngân sách để hỗ trợ vật tư đầu tư các trục đường hẻm ở thị trấn; đường nội thôn, buôn và các trục đường nội đồng.

Nguồn vốn đóng góp của nhân dân: Tuỳ theo điều kiện cụ thể của từng nơi, có các hình thức huy động phù hợp như: đóng góp bằng ngày công lao động; đóng góp bằng tiền, vật tư; vận động nhân dân hiến đất và không đòi hỏi bồi thường về cây cối, hoa màu.

Việc đóng góp phải đảm bảo nguyên tắc công bằng, công khai, có miễn giảm cho các hộ nghèo, hộ gia đình chính sách khó khăn.

Huy động từ cộng đồng, đóng góp tự nguyện và tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 10. Chính sách khuyến khích sử dụng vật liệu và nhân lực tại chỗ trong phát triển, bảo trì đường GTNT:

- Sử dụng nguyên vật liệu, máy móc và nhân công tại chỗ để vừa tạo việc làm cho người dân sống ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa vừa góp phần hạ giá thành xây dựng, bảo trì đường.

- Ưu tiên sử dụng vật liệu tại chỗ như đá, cát... và sử dụng các đầm cầu đã thanh lý để làm cầu tạm.

Điều 11. Các giải pháp khác:

1) UBND các xã, thị trấn và các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương của huyện về công tác phát triển đường GTNT, nâng cao nhận thức trong các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân, khơi dậy tính tích cực, tự giác của cộng đồng dân cư, các thành phần kinh tế để tham gia đóng góp phát triển giao thông nông thôn và các trục đường nội đồng, không trông chờ, ỷ lại vào nguồn vốn đầu tư của ngân sách Nhà nước.

2) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, có hình thức động viên khen thưởng kịp thời đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tham gia phát triển giao thông nông thôn.

CHƯƠNG III

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Điều 12. Phòng Kinh tế & Hạ tầng: là cơ quan thường trực và điều phối thực hiện quy chế, có trách nhiệm chủ động phối hợp với các ngành liên quan và địa phương; Tổng hợp, xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện; Tổ chức tập huấn cho các địa phương về lựa chọn quy mô kỹ thuật, các tiêu chuẩn thiết kế, quy trình quản lý chất lượng kỹ thuật, quản lý bảo trì đối với hệ thống đường GTNT; hướng dẫn mẫu các loại hồ sơ theo hướng đơn giản hoá, bao gồm: Báo cáo kỹ thuật - dự toán, tờ trình thẩm định, kết quả thẩm định, quyết định phê duyệt Báo cáo kỹ thuật - dự toán, hồ sơ nghiệm thu đối với công trình thực hiện theo phương thức "nhân dân làm công trình - Nhà nước hỗ trợ vật tư"; Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện tại các địa phương; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện và sở

Giao thông vận tải; tham mưu UBND huyện tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất điều chỉnh cơ cấu đầu tư, các cơ chế chính sách và giải pháp phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện quy chế.

Điều 13. Phòng Tài chính Kế hoạch huyện: Có trách nhiệm hướng dẫn cơ chế mua vật tư, vật liệu, hoá đơn chứng từ; hướng dẫn mẫu các loại hồ sơ theo hướng đơn giản hoá để thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán đối với công trình thực hiện theo phương thức “nhân dân làm công trình - Nhà nước hỗ trợ vật tư”. Đồng thời cân đối, phân bổ nguồn vốn hỗ trợ của ngân sách huyện cho các địa phương. Tham mưu UBND huyện quyết định về các cơ chế phân bổ vốn hỗ trợ phát triển đường giao thông nông thôn.

Điều 14 . UBND cấp xã: Lập kế hoạch phát triển đường giao thông nông thôn hàng năm tại địa phương, triển khai lấy ý kiến của cộng đồng dân cư để báo cáo UBND cấp huyện; Phê duyệt Báo cáo kỹ thuật - dự toán các công trình thực hiện theo phương thức “nhân dân làm công trình - Nhà nước hỗ trợ vật tư”, trong đó có phương án sử dụng vốn Nhà nước do Ban quản lý xã lập; Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình chuẩn bị đầu tư, thi công xây dựng, sử dụng các nguồn vốn đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn; Hướng dẫn các cộng đồng dân cư xây dựng hương ước, qui ước của thôn, buôn, tổ dân phố,... để thống nhất vận động hiến đất, không yêu cầu bồi thường cây cối, hoa màu khi làm đường giao thông nông thôn; thái độ và cách ứng xử của cộng đồng dân cư trong trường hợp đại bộ phận nhân dân đã đồng lòng hiến đất để làm đường giao thông nông thôn, nhưng vẫn có một số ít hộ chưa hợp tác hoặc cố tình gây khó khăn, cản trở việc làm đường giao thông nông thôn của cộng đồng dân cư; Định kỳ công khai kế hoạch huy động, tổ chức thực hiện và kết quả đầu tư phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn để nhân dân biết, đồng thời tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia quản lý, giám sát.

Điều 15 . Ban Quản lý xã: Làm chủ đầu tư các công trình thực hiện theo phương thức “nhân dân làm công trình - Nhà nước hỗ trợ vật tư”, quản lý và triển khai thực hiện từ bước chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, nghiệm thu bàn giao, đưa công trình vào khai thác, sử dụng; Tổ chức huy động đóng góp của nhân dân, quản lý tài chính, công khai phương án, dự toán sử dụng các nguồn vốn để cộng đồng biết, thực hiện và giám sát.

Quy chế này đã được thông qua tập thể UBND huyện thống nhất ./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Tập